

Số: 03/KH-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2016



KẾ HOẠCH

Công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2017

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 28/12/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát năm 2017; Quyết định số 410/QĐ-VKSTC-V15 ngày 26/6/2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác định mục tiêu, yêu cầu và chủ động triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm trong Chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2017; tạo sự chuyên biến tích cực, toàn diện trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; khắc phục hạn chế, tồn tại trong năm 2016, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2017.

2. Đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; của Kiểm sát viên, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá; định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo quy định.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong các giai đoạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố

Các đơn vị thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án hình sự thực hiện nhiệm vụ sau:

1.1. Nhiệm vụ chung:

a) Hoàn thành từ 01 đến 02 cuộc kiểm sát trực tiếp việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với các cơ quan điều tra thuộc lĩnh vực mình phụ trách; hạn chế tối đa số vụ án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần, việc gia hạn thời hạn điều tra, truy tố; đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố so với năm 2016.

Hoàn thành chỉ tiêu kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, thiếu sót trong hoạt động của cơ quan điều tra; ban hành từ 01 đến 02 kiến nghị các bộ, ngành hữu quan về phòng ngừa vi phạm và tội phạm.

Đánh giá thực trạng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam, đề ra giải pháp khắc phục việc lạm dụng bắt khẩn cấp, tạm giữ và tạm giam. Hướng dẫn rà soát, quản lý chặt chẽ các vụ án tạm đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ vụ án, bị can; yêu cầu phục hồi điều tra khi có đủ căn cứ theo quy định pháp luật;

Tăng cường vai trò tham mưu giúp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong chỉ đạo công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn điều tra, truy tố các vụ án hình sự. Phân tích, dự báo xu hướng tội phạm, tham mưu kiến nghị các biện pháp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực đơn vị giải quyết và được giao quản lý trong toàn Ngành.

Tham mưu trả lời đầy đủ, kịp thời, đúng yêu cầu nội dung các chất vấn, kiến nghị của Đại biểu, Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội đối với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

b) Phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo toàn Ngành thống nhất nhận thức, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định mới của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự và Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015; đề xuất xây dựng, hoàn thiện văn bản hướng dẫn áp dụng các quy định của pháp luật, những quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015; tham mưu, sửa đổi hoặc xây dựng mới các thông tư liên tịch hướng dẫn công tác điều tra, truy tố, bảo đảm phù hợp với quy định của luật hình sự; hoàn thành việc sửa đổi các quy chế phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác nghiệp vụ.

Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn thành thị các vụ án của Viện kiểm sát địa phương.

c) Phối hợp với Vụ 8 xây dựng Chỉ thị tăng cường các biện pháp bảo đảm việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự tuân thủ đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Chủ động xây dựng các chuyên đề nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; các chuyên đề phải làm rõ những đặc trưng loại án đơn vị được giao giải quyết, quản lý; đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực, bảo đảm thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của đơn vị và chỉ đạo, hướng dẫn toàn Ngành.

1.2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

Vụ 1: Chủ trì sửa đổi Quy chế công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong khởi tố, điều tra, truy tố các vụ án hình sự; trong đó, chú trọng xây dựng cơ chế phối hợp giữa Viện kiểm sát các cấp, nhằm bảo đảm Viện kiểm sát mỗi cấp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời hoàn thành chức năng, nhiệm vụ chung của Ngành; sửa đổi Quy chế phối hợp giữa Vụ 1 với Cơ quan An ninh điều tra, Bộ Công an (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực*).

Chủ trì phối hợp với các Vụ: 2, 3, 4, 5 và 6 tổ chức kiểm tra, khảo sát, báo cáo đánh giá thực trạng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam của Cơ quan điều tra, cơ quan được

giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và Viện kiểm sát toàn quốc trong 03 năm (2014, 2015 và 2016), đề ra giải pháp khắc phục các trường hợp lạm dụng bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam (*hoàn thành trong Quý II/2017*); định kỳ, ban hành thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này.

Vụ 2: Chủ trì phối hợp tham mưu sửa đổi 02 thông tư liên tịch¹ và 02 quy chế nghiệp vụ² (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự 2015 có hiệu lực*). Theo dõi, quản lý chuyên đề thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Chủ trì phối hợp xây dựng báo cáo đánh giá nguyên nhân tội phạm giết người với tính chất dã man, gây bức xúc, lo lắng trong xã hội; tham mưu giải pháp ngăn chặn, phòng ngừa trong thời gian tới (*hoàn thành trong Quý II/2017*).

Vụ 3: Tham mưu ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn phối hợp hoạt động giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Thanh tra, Kiểm toán trong việc xử lý các vụ, việc có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, kiểm toán; sửa đổi 01 thông tư liên tịch³; sửa đổi Quy định phối hợp với Cục điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự 2015 có hiệu lực*).

Chủ trì, phối hợp xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, cấp tỉnh trong thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự do Viện kiểm sát nhân dân tối cao truy tố (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự 2015 có hiệu lực*).

Quản lý chuyên đề đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án do bị can không phạm tội và miễn trách nhiệm hình sự của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát các cấp.

Vụ 4: Tiếp tục tham mưu hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trong giải quyết các vụ án về ma túy; sửa đổi 01 thông tư liên tịch⁴ (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự có hiệu lực*). Quản lý chuyên đề trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Quản lý chuyên đề tạm đình chỉ điều tra của Cơ quan điều tra, tạm đình chỉ vụ án của Viện kiểm sát các cấp; chủ trì kiểm tra, khảo sát đánh giá tình hình tạm đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ vụ án trong 3 năm (2014, 2015, 2016), *hoàn thành trong tháng 5/2017*; tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của pháp luật về tạm đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ vụ án và tổ chức Hội nghị tập huấn trong toàn Ngành (*hoàn thành trong Quý II/2017*).

¹ Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT- KSTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BLĐT BXH ngày 12/7/2011; Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 02/8/2013 hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

² Quy chế công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Quy chế công tác kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra, việc tiến hành giám định.

³ Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-VKSTC- BCA-BQP ngày 07/9/2005 về quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003

⁴ Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-VKSTC- TANDTC-BCA ngày 27/8/2010, hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Vụ 5: Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành hữu quan xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn các trường hợp cần thiết phải trung cầu giám định trong các vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế (hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực).

Thực hành quyền công tố, kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tội phạm về tham nhũng, kinh tế của các cơ quan: Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, bảo đảm 100% các vụ việc khi thanh tra, kiểm toán có dấu hiệu tội phạm đều được chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền xem xét việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật⁵ (thực hiện trong cả năm 2017).

Hướng dẫn, chỉ đạo toàn Ngành thực hiện các biện pháp nâng cao số vụ án về tham nhũng được khởi tố và tỉ lệ giải quyết án; giảm tỉ lệ trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Theo dõi, quản lý, tham mưu báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng của toàn Ngành.

Vụ 6: Phối hợp với Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao tích cực đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố các vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các nghị quyết của Quốc hội (thực hiện trong cả năm 2017).

2. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

Vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử hình sự (Vụ 7) tập trung thực hiện nhiệm vụ sau:

2.1. Chủ trì phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ Viện kiểm sát nhân dân tối cao “xây dựng kế hoạch hội thảo, tập huấn kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa cho Kiểm sát viên” và “nghiên cứu xây dựng các tiêu chí đánh giá chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại các phiên tòa hình sự”⁶ (hoàn thành trong Quý III/2017).

Hướng dẫn, chỉ đạo mỗi Viện kiểm sát địa phương phối hợp tổ chức 02 đến 03 phiên tòa rút kinh nghiệm thông qua truyền hình trực tuyến trong toàn Ngành (thực hiện trong cả năm 2017); định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại các phiên tòa hình sự.

Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, các đơn vị liên quan ban hành thông báo rút kinh nghiệm trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, chú ý phân tích, đánh giá đối với các vụ án Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội, các bản án bị hủy hoặc sửa do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; tham gia xây dựng tài liệu bồi dưỡng kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên tại các phiên tòa hình sự (hoàn thành trong Quý III/2017).

⁵ Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội khóa XIII.

⁶ Chỉ thị số 09/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Chủ trì sửa đổi Quy chế công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự; trong đó, chú trọng xây dựng cơ chế phối hợp giữa Viện kiểm sát các cấp, nhất là giữa Viện kiểm sát nhân dân cấp cao với Viện kiểm sát các cấp, nhằm bảo đảm Viện kiểm sát mỗi cấp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời, hoàn thành chức năng, nhiệm vụ chung của Ngành (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực*). Phối hợp với Vụ 12 sơ kết 02 năm thực hiện quy định của Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 về giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm (*hoàn thành trong Quý III/2017*).

2.2. Rà soát những bản án, quyết định có mức án cao, có đơn kêu oan đề tham mưu đề xuất giải quyết; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm thuộc thẩm quyền. Quản lý chặt chẽ các trường hợp Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội trong toàn quốc; việc kiểm điểm, rút kinh nghiệm về nghiệp vụ và xử lý trách nhiệm cá nhân vi phạm dẫn đến làm oan người vô tội (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại xảy ra trong hoạt động tố tụng thuộc trách nhiệm của Ngành; báo cáo tình hình, kết quả giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội và sơ kết, tổng kết công tác của Ngành; phối hợp tham mưu sửa đổi Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (*thực hiện trong cả năm 2017*).

3. Công tác điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân

Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Cục 1), Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

3.1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng tại chỗ; tăng cường phối hợp với các trường mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra; hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Quốc hội giao.

3.2. Sửa đổi, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy chế tổ chức hoạt động và Quy chế về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra; theo đó, quy định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng và lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ đối với kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và khởi tố điều tra các vụ án hình sự thuộc thẩm quyền (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực*).

3.3. Xây dựng Đề án “Tăng cường năng lực Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015”, Đề tài khoa học cấp bộ “Thẩm quyền của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 và những giải pháp tổ chức thực hiện” và Chuyên đề nghiệp vụ “Giải pháp bảo đảm nâng cao tỉ lệ phát hiện, khởi tố, điều tra các vụ án thuộc thẩm quyền mới của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao” (*thực hiện trong cả năm 2017*).

4. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Vụ 8) tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

4.1. Quản lý, chỉ đạo kiểm sát chặt chẽ các trường hợp tạm đình chỉ, hoãn thi hành án, các trường hợp xét miễn, giảm hình phạt tù; thực hiện hiệu quả các quy chế phối hợp.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham mưu giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Chỉ thị tăng cường các biện pháp bảo đảm việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự tuân thủ đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; tham mưu tổ chức Hội nghị tập huấn công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (*hoàn thành sau khi Bộ luật tố tụng hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 có hiệu lực*).

4.2. Kiểm tra, rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm trong toàn Ngành; hướng dẫn kỹ năng phát hiện vi phạm pháp luật theo quy định mới của luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả các bản kháng nghị, kiến nghị; kiểm sát việc thực hiện các kháng nghị, kiến nghị đã ban hành (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình vi phạm pháp luật trong công tác tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự; tham mưu ban hành từ 01 đến 02 kiến nghị đối với Bộ Công an, Chính phủ, cơ quan hữu quan về các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (*hoàn thành trong Quý III/2017*).

4.3. Phối hợp xây dựng 02 thông tư liên tịch⁷; hướng dẫn trình tự, thủ tục tha tù trước thời hạn có điều kiện. Xây dựng các chuyên đề, đề xuất các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm khắc phục những hạn chế, thiếu sót của Viện kiểm sát các cấp, kịp thời phát hiện những vi phạm pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả các kiến nghị, kháng nghị (*hoàn thành trong Quý III/2017*).

5. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình (Vụ 9), Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật (Vụ 10) tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

5.1. Nhiệm vụ chung:

Hoàn thành sửa đổi Quy chế công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự; trong đó, chú trọng xây dựng cơ chế phối hợp giữa Viện kiểm sát các cấp, nhất là giữa Viện kiểm sát nhân dân cấp cao với Viện kiểm sát các cấp, nhằm bảo đảm Viện kiểm sát mỗi cấp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao,

⁷ Thông tư liên tịch quan hệ phối hợp giữa các cơ sở giam giữ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong tạm giữ, tạm giam; Thông tư liên tịch về quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ sở giam giữ trong thi hành án hình sự (thay thế Thông tư liên ngành số 02/1989/TTLN ngày 06/9/1989 giữa Bộ Công an, VKSND tối cao);

đồng thời hoàn thành chức năng, nhiệm vụ chung của Ngành (hoàn thành trong Quý II/2017).

Tiếp tục chỉ đạo, ban hành hướng dẫn Viện kiểm sát địa phương tổ chức tốt các phiên tòa để rút kinh nghiệm (hoàn thành trong Quý I/2017); quản lý, báo cáo đánh giá tình hình vi phạm pháp luật, chất lượng kiến nghị trong lĩnh vực đơn vị được giao thực và quản lý trong toàn Ngành, phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội (tháng 4 và tháng 8/2017).

Thông qua công tác kiểm sát của toàn Ngành, tổng hợp vi phạm pháp luật, làm rõ nguyên nhân, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước để tham mưu cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành 01 đến 02 kiến nghị với các bộ, ngành hữu quan các biện pháp khắc phục (hoàn thành trong Quý III/2017).

Nâng tỉ lệ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm các bản án đã có hiệu lực pháp luật (cao hơn năm 2016); không để đơn quá hạn giải quyết do lỗi chủ quan, giải quyết dứt điểm các đơn đã có hồ sơ vụ việc.

Chỉ đạo, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm tại các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; phối hợp với Vụ 12 sơ kết 02 năm thực hiện thẩm quyền giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định của Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 (hoàn thành trong Quý III/2017).

5.2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

Vụ 9: chủ trì phối hợp với Vụ 10 xây dựng Chỉ thị tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.

Sơ kết 01 năm thực hiện quy định pháp luật tố tụng dân sự về quyền yêu cầu trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn chuyên sâu công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình (hoàn thành trong Quý II/2017).

Xây dựng Đề án: “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát bản án, quyết định giải quyết các vụ án dân sự của Tòa án, bảo đảm tốt công tác kiến nghị và kháng nghị của VKSND theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015” và 03 chuyên đề: “Nâng cao chất lượng nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự, bảo đảm thực hiện tốt trách nhiệm của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015”, “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết các vụ án tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự về chia thừa kế” (hoàn thành trong Quý III/2017).

Vụ 10: Sơ kết 01 năm thực hiện quy định của pháp luật tố tụng hành chính về quyền yêu cầu trong công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật. Sơ kết công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá

trình giải quyết phá sản và việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp hành chính theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII (hoàn thành trong Quý III/2017).

Xây dựng 02 chuyên đề: “Nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi tranh tụng của Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án hành chính”, “Thực trạng, giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết vụ án kinh doanh thương mại, lao động” (hoàn thành trong Quý III/2017).

6. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Vụ kiểm sát thi hành án dân sự (Vụ 11) thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau:

6.1. Tham mưu ban hành Chỉ thị tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính (hoàn thành trong Quý I/2017).

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Thông báo kết luận số 51/TBKL-BTP-VKSNDTC ngày 23/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong công tác thi hành án dân sự; xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện chế định thừa phát lại (thực hiện trong cả năm 2017).

6.2. Hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường vai trò, trách nhiệm của Viện trưởng Viện kiểm sát địa phương trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính; chú trọng kiểm sát thi hành các quyết định về tài sản trong bản án, quyết định hình sự; việc thi hành án thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước trong các vụ án tham nhũng; các việc thi hành án phức tạp, tồn đọng, kéo dài; nâng cao hiệu lực, hiệu quả các bản kiến nghị, kháng nghị; kiểm tra các kiến nghị đã ban hành (thực hiện trong cả năm 2017).

Quản lý chặt chẽ các kiến nghị, kháng nghị trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính của toàn Ngành; định kỳ, báo cáo đánh giá chất lượng, hiệu quả kiến nghị phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội (thực hiện vào tháng 4, tháng 8/2017); sơ kết 03 năm (2014, 2015, 2016) thực hiện quyền kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát trong công tác thi hành án dân sự (hoàn thành trong Quý II/2017)

6.3. Xây dựng nội dung, tổ chức tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính cho Viện kiểm sát địa phương (hoàn thành trong Quý III/2017). Phối hợp với Trường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh (T3) xây dựng tài liệu, mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính (hoàn thành trong Quý IV/2017).

Xây dựng các chuyên đề: “Thực trạng và giải pháp nâng cao vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân trong kiểm sát các vụ cưỡng chế tài sản thi hành án là đất đai, nhà ở”; “Những giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc thi hành các bản án để thu hồi tài sản về tham nhũng, thu hồi tài sản cho Nhà nước, việc thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng” (hoàn thành trong Quý III/2017).

7. Công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Vụ 12) chủ trì phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

7.1. Tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; sửa đổi 01 thông tư liên tịch⁸ (hoàn thành trong Quý IV/2017). Chú trọng tổ chức đối thoại với công dân; phối hợp giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết dứt điểm đơn khiếu nại, tố cáo về oan sai, dư luận xã hội quan tâm (thực hiện trong cả năm 2017).

Tham mưu xây dựng Chỉ thị tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (thực hiện xong trong Quý II/2017).

7.2. Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị, Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp trong tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại, nhất là về những vụ việc phức tạp, kéo dài, những khiếu kiện về oan, sai; tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm đơn khiếu kiện về oan, sai; chú trọng phát hiện những vi phạm pháp luật và thiếu sót về nội dung giải quyết đơn; kiên quyết hủy bỏ hoặc yêu cầu hủy bỏ quyết định trái pháp luật, khắc phục vi phạm pháp luật trong giải quyết đơn; tăng cường kiểm sát trực tiếp; chú trọng kiểm tra các kiến nghị đã ban hành (thực hiện trong cả năm 2017).

Quản lý chặt chẽ, tích cực đôn đốc và phối hợp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm của các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

7.3. Quản lý chặt chẽ, định kỳ báo cáo, đánh giá chất lượng kiến nghị (thực hiện trong cả năm); tham mưu Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành 01 đến 02 kiến nghị các bộ, ngành hữu quan chỉ đạo khắc phục vi phạm pháp luật trong giải quyết đơn khiếu nại (hoàn thành trong Quý III/2017).

Chủ trì phối hợp các vụ: 7, 9, 10 và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao sơ kết 02 năm thực hiện thẩm quyền giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định của Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm (hoàn thành trong Quý III/2017).

Xây dựng Đề án: “Quy trình, kỹ năng thực hiện công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân” (hoàn thành trong Quý IV/2017).

8. Công tác của Viện kiểm sát quân sự Trung ương

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát quân sự theo quy định Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự Trung ương tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch này trong hệ thống Viện kiểm sát quân sự; phối hợp với cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng, các

⁸ Thông tư liên tịch số 02/2005/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP ngày 10/8/2005, hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTHS về khiếu nại, tố cáo.

đơn vị Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng văn bản hướng dẫn và tổ chức thực hiện các luật mới được Quốc hội thông qua để tổ chức, thực hiện trong ngành Kiểm sát quân sự.

Triển khai thực hiện biên chế, tổ chức Viện kiểm sát quân sự các cấp theo quyết định của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; phối hợp kiểm tra, sơ kết 3 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-VKSNDTC-BQP ngày 17/02/2014 về Hướng dẫn việc bắt, tạm giữ hình sự và kiểm sát việc bắt, tạm giữ hình sự tại các Đoàn Biên phòng; sơ kết thực hiện Thông tư số 113/2015/TT-BQP ngày 28/9/2015 của Bộ Quốc phòng về tuyển chọn, đào tạo, sử dụng cán bộ Viện kiểm sát quân sự.

9. Công tác cải cách tư pháp; xây dựng, hướng dẫn pháp luật, nghiên cứu và quản lý khoa học

Vụ pháp chế và quản lý khoa học (Vụ 14), các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

9.1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần Thứ XII; Nghị quyết số 49-NQ/TW, Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình số 03-CTr/BCĐCCTPTW về nhiệm vụ trọng tâm cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2016-2021 ngày 06/10/2016 và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tư pháp; Chương trình số 01-CTr/BCSD ngày 05/11/2016 về trọng tâm công tác cải cách tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2021 (*thực hiện trong cả năm 2017*).

9.2. Tham gia tích cực hiệu quả vào việc xây dựng Dự án luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi), Luật phòng, chống tham nhũng và các đạo luật khác. Chủ động phối hợp tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành luật, nhất là các thông tư liên tịch liên quan trực tiếp đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân; phối hợp xây dựng tài liệu tập huấn, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện những quy định mới của luật; phối hợp rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới các quy chế nghiệp vụ, quy chế về tổ chức, hoạt động (*thực hiện trong cả năm 2017*).

9.3. Thực hiện tốt công tác quản lý khoa học; bảo đảm các đề tài, chuyên đề có tính ứng dụng cao, gắn với thực tiễn công tác của Ngành trong tiến trình cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế; yêu cầu mỗi chuyên đề phải đưa ra được các giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm giải quyết ngay những vấn đề vướng mắc thực tiễn công tác nghiệp vụ đang đặt ra (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Phối hợp với Vụ 15, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành xây dựng, thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên bảo đảm thống nhất về nhận thức, thực hiện đúng quy định của luật; nhất là những quy định bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, vụ việc dân sự, hành chính (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc khi thi hành Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự và các luật khác. Phối hợp với Vụ 5, Vụ 7 tham mưu việc sửa đổi Luật phòng, chống tham nhũng và Luật trách nhiệm bồi

thường của Nhà nước. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện các đề án về cải cách tư pháp trong Ngành (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Triển khai nghiên cứu 02 đề tài: “*Quyền công tố và thực hiện quyền công tố ở Việt Nam trong giai đoạn mới - nhận thức và thực tiễn*”, “*Chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới - nhận thức và thực tiễn*”; 03 đề án: “*Xây dựng Sổ tay Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự*”, “*Xây dựng Sổ tay Kiểm sát viên kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực dân sự, hành chính*”, “*Hoàn thiện quy trình quản lý khoa học trong ngành Kiểm sát nhân dân*” (*thực hiện trong cả năm 2017*).

10. Công tác tổ chức cán bộ

Vụ tổ chức cán bộ (Vụ 15) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

10.1. Tham mưu với Ban cán sự đảng, phối hợp với Đảng ủy, tổ chức đảng các cấp phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành và công tác tư pháp trong ngành Kiểm sát nhân dân (*thực hiện trong cả năm 2017*).

10.2. Tham mưu rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy làm việc của cơ quan, đơn vị trong Ngành theo hướng tinh gọn, chuyên sâu. Khẩn trương hoàn thiện, triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và hoàn thành Đề án tổ chức, biên chế của ngành Kiểm sát nhân dân đến năm 2020 trong Quý II/2017; tập trung bố trí cán bộ, Kiểm sát viên làm công tác nghiệp vụ, giám khu vực hành chính, phục vụ; tăng cường nhân lực cho các khâu công tác kiểm sát: việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, thi hành án dân sự, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao; kịp thời điều động, tuyển dụng bổ sung công chức, Kiểm sát viên cho các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phấn đấu đạt 65% chỉ tiêu biên chế được giao (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Đổi mới, thực hiện hiệu quả công tác đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ, nâng cao trách nhiệm công vụ, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị,... Phối hợp với Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao quản lý tình hình và kết quả xử lý công chức, viên chức, người lao động vi phạm trong toàn Ngành; định kỳ, hằng tháng, chủ trì báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thi tuyển công chức trong Quý I/2017 trong toàn Ngành; tổ chức 02 đợt thi tuyển Kiểm sát viên trong Quý I và Quý IV/2017. Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 04/4/2016 về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Viện kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2020; xây dựng, thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực tiễn của từng cấp, từng lĩnh vực công tác theo quy định của các đạo luật mới về tư pháp (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Hướng dẫn, chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, cấp tỉnh tổ chức kiểm tra kiến thức chuyên môn, năng lực nghiệp vụ; đánh giá chất lượng công chức, cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của Ngành hoặc chủ động tổ chức các tập huấn, lớp bồi dưỡng; cử Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm hướng dẫn, kèm Kiểm sát viên mới bổ nhiệm, công chức mới tuyển dụng,... từng bước giảm số công chức hạn chế, yếu kém trình độ pháp luật, năng lực nghiệp vụ trong mỗi đơn vị và toàn Ngành (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Tiếp tục hoàn thiện thể chế về tổ chức cán bộ; tham mưu sửa đổi Quy chế thi tuyển Kiểm sát viên, Quy chế công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Quy chế công tác bảo vệ chính trị nội bộ (*hoàn thành trong Quý II/2017*).

10.3. Tiếp tục nghiên cứu chỉ đạo triển khai thi hành Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế; phối hợp xây dựng, thực hiện các đề án về công tác tổ chức cán bộ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng, Nhà nước về quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Phối hợp hoàn thiện, thực hiện các đề án đổi mới chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức của Ngành; hoàn thành đề tài khoa học cấp bộ “Đổi mới tổ chức cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng Viện kiểm sát nhân dân giai đoạn mới” (*thực hiện trong cả năm 2017*); nghiên cứu, tổ chức tập huấn về công tác tổ chức cán bộ (*hoàn thành trong Quý III/2017*).

11. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thanh tra và các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về công tác thanh tra, kiểm tra, như sau:

Chú trọng kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác tự thanh tra, kiểm tra của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp dưới; gắn trách nhiệm của Thủ trưởng, Viện trưởng với chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra tại mỗi cơ quan, đơn vị. Tập trung thanh tra, kiểm tra làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý, chỉ đạo, điều hành dẫn đến vi phạm pháp luật, hạn chế, yếu kém trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành (*hoàn thành trong Quý II/2017*).

Tăng cường công tác thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm; tập trung thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, để xảy ra vi phạm, khuyết điểm; chú ý thanh tra trách nhiệm công vụ đối với những trường hợp để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc đầu tư, mua sắm, sử dụng tài sản công, các nguồn kinh phí, nhất là việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ, đấu thầu tài sản, sử dụng xe ô tô chuyên dùng (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Thanh tra phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ quản lý tình hình và kết quả xử lý vi phạm trong Ngành, định kỳ, hằng tháng báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát

dân tối cao; tham mưu thành lập đơn vị Thanh tra ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh (*hoàn thành trong Quý I/2017*).

Văn phòng: Tham mưu xây dựng, thực hiện Kế hoạch công tác kiểm tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; theo dõi, quản lý chặt chẽ kết quả các cuộc tự kiểm tra của Viện kiểm sát cấp dưới, phục vụ công tác đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị trong Ngành (*thực hiện trong cả năm 2017*).

12. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

Cục thống kê tội phạm và công nghệ thông tin (**Cục 2**) và các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn, quản lý nghiệp vụ và quản lý, chỉ đạo, điều hành; xây dựng, hoàn thiện các phần mềm bảo đảm tính liên thông, kết nối giữa Viện kiểm sát các cấp trong toàn Ngành, phục vụ hữu hiệu, thiết thực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp; khai thác hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng, khai thác công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ của Ngành (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Cục 2 phối hợp với Cục kế hoạch, tài chính và Văn phòng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và quản lý công tác nghiệp vụ của toàn Ngành (*hoàn thành xây dựng Kế hoạch trong Quý II/2017*); xây dựng, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin tại Trụ sở mới của Viện kiểm sát nhân dân tối cao (*hoàn thành trong Quý II/2017*). Hoàn thiện hệ thống thư điện tử; tham mưu ban hành quy chế trao đổi thông tin trong Ngành qua môi trường mạng; phối hợp mở các lớp bồi dưỡng về công nghệ thông tin.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu, thông tin và bảo đảm thống nhất giữa các bộ, ngành hữu quan (*thực hiện trong cả năm 2017*); tham mưu sửa đổi Thông tư liên tịch về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật trong công tác thống kê hình sự, thống kê tội phạm; xây dựng Báo cáo tình hình tội phạm năm 2017 (*hoàn thành trong Quý III/2017*).

13. Công tác hợp tác quốc tế và Tương trợ tư pháp về hình sự

Vụ hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự (**Vụ 13**): mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật; nâng cao hiệu quả hợp tác thực hiện các Thỏa thuận hợp tác quốc tế; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác song phương, đa phương nhằm củng cố và phát triển các quan hệ; tăng cường thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác có tiềm năng, thiện chí; tập trung hợp tác trong lĩnh vực xây dựng thể chế, đấu tranh phòng, chống tội phạm, phổ biến pháp luật và đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Thực hiện tốt công tác tương trợ tư pháp về hình sự; triển khai thực hiện hiệu quả các quy định mới của luật liên quan tương trợ tư pháp về hình sự; đẩy mạnh việc ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự; phối hợp với các

cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp. Thực hiện hiệu quả các dự án quốc tế (thực hiện trong cả năm 2017).

Xây dựng các chuyên đề: “Thực trạng và giải pháp hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự; một số kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật tương trợ tư pháp năm 2007”, “Chế định thu hồi tài sản tham nhũng và nhiệm vụ của cơ quan đầu mối về thu hồi tài sản tham nhũng theo Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng (UNCAC)”.

14. Công tác thi đua, khen thưởng

Vụ thi đua, khen thưởng (Vụ 16) nghiên cứu, xây dựng Đề tài đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm khách quan, công bằng, tạo động lực cho cá nhân, tập thể trong ngành Kiểm sát nhân dân thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Khẩn trương hoàn thiện thể chế về công tác thi đua, khen thưởng, gồm: Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ngành và Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao; hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá công tác thi đua (hoàn thành trong Quý II/2017).

Phối hợp với Cục thống kê tội phạm và công nghệ thông tin xây dựng phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng của Ngành; tham mưu xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng nhân điển hình tiên tiến trong Ngành đến năm 2020 (hoàn thành trong Quý I/2017) và tổ chức tập huấn công tác thi đua trong Ngành (hoàn thành trong Quý III/2017).

15. Công tác thông tin, tuyên truyền

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật; về triển khai thực hiện các đạo luật về tư pháp, các nghị quyết, thông tư hướng dẫn thi hành, nhất là những quy định mới về chức trách, nhiệm vụ của Viện kiểm sát. Chú trọng các thông tin trao đổi vấn đề lý luận, kinh nghiệm thực tiễn công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền của chương trình truyền hình Kiểm sát nhân dân (thực hiện trong cả năm 2017).

Báo Bảo vệ pháp luật, Tạp Chí kiểm sát phối hợp với các cơ quan truyền thông trung ương làm tốt nhiệm vụ định hướng thông tin tuyên truyền, nhất là thông tin, tuyên truyền về ngành Kiểm sát nhân dân; hướng dẫn, chỉ đạo Viện kiểm sát địa phương thông tin, tuyên truyền các hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát năm 2017 (thực hiện trong cả năm 2017).

Tạp chí kiểm sát phát hành Tạp chí kiểm sát điện tử; hoàn thiện đề án “Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân góp phần phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2021”. Báo Bảo vệ pháp luật tham mưu tổ chức cuộc thi “Chúng tôi là Kiểm sát viên năm 2017” nhằm tuyên truyền, phổ biến Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật dân sự năm 2015 (hoàn thành trong Quý III/2017).

Văn phòng kiện toàn tổ chức, nâng chất lượng, hiệu quả Trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; phối hợp với Cục 2 xây dựng Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao (hoàn thành trong Quý III/ 2017).

16. Công tác văn phòng

16.1. Công tác tham mưu, tổng hợp

Văn phòng và các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao: kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu; chủ động nghiên cứu, triển khai các biện pháp thiết thực, cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội; đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại của cơ quan, đơn vị và toàn Ngành trong năm 2016, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân theo các quy định mới của luật (hoàn thành trong Quý III/2017).

Quản lý chặt chẽ, kịp thời tiến độ, kết quả các mặt công tác, việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và toàn Ngành; tham mưu các biện pháp nhằm chỉ đạo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng kế hoạch (hoàn thành trong Quý III/2017).

Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham mưu giúp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao và tổ chức phục vụ các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác của ngành Kiểm sát nhân dân, kết quả thực hiện các chỉ thị, kế hoạch của Ngành; xây dựng các tài liệu, báo cáo phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội. Theo dõi, quản lý kết quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra; hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác tham mưu, tổng hợp và tham mưu tổ chức tập huấn công tác văn phòng (hoàn thành trong Quý III/ 2017).

16.2. Công tác bảo đảm hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Nâng cao chất lượng bảo đảm quản lý chặt chẽ công tác hành chính tư pháp; tiếp nhận, theo dõi, đôn đốc việc xử lý văn bản của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; quản lý, sử dụng con dấu và các hoạt động của công tác văn thư theo quy định của Nhà nước và của Ngành; phối hợp xây dựng Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước và sửa đổi bổ sung danh mục bí mật Nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân⁹ (hoàn thành trong Quý I/2017).

Quản lý thống nhất công tác lưu trữ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thực hiện các quy trình hoạt động lưu trữ theo quy định; hoàn thành Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác lưu trữ trong ngành Kiểm sát nhân dân” (hoàn thành trong Quý I/2017).

Tổ chức quản lý và chỉ đạo thống nhất hoạt động công tác cơ yếu trong toàn Ngành theo quy định, đảm bảo thông tin qua cơ yếu bí mật, chính xác, nhanh chóng, an toàn và kịp thời. Thực hiện công tác mã dịch, truyền thông tin mật mã trong hệ thống cơ yếu ngành Kiểm sát.

⁹ Phối hợp với Vụ 14, Vụ 15, VKSND tối cao và Cục A83, Bộ Công an.

Thực hiện, quản lý nghiệp vụ kế toán tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các quy định của pháp luật và của Ngành; chủ động đề xuất các biện pháp sử dụng hiệu quả và tiết kiệm đối đa kinh phí chi thường xuyên của cơ quan; quản lý, giám sát chặt chẽ tài chính, việc mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, trụ sở, vật tư văn phòng,... thuộc cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện việc chuyên trang thiết bị, hồ sơ tài liệu đến Trụ sở mới của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tham mưu thành lập Ban quản lý và tổ chức hoạt động khai thác, sử dụng hiệu quả Trụ sở mới. Công tác phục vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và của toàn Ngành.

17. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Vụ tổ chức cán bộ, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chi thị số 05/CT-VKSTC ngày 04/4/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và Kế hoạch số 115/KH-VKSTC ngày 16/9/2016 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2020.

Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành kiện toàn đội ngũ cán bộ, giảng viên; sớm hoàn thành hệ thống giáo trình; nội dung tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với những quy định mới của pháp luật, sát thực tiễn công tác của Ngành; tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong từng lĩnh vực; bồi dưỡng chuyên sâu cho từng chức danh tư pháp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng công chức mới tuyển dụng, công chức của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, bảo đảm đáp ứng ngay yêu cầu công tác thực tiễn; phối hợp xây dựng các tài liệu bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ đã được lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định phê duyệt Chương trình khung để mở các lớp trong năm 2017.

Kết hợp giữa đào tạo, bồi dưỡng chính quy, tập trung với tự đào tạo, bồi dưỡng tại cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp với Viện kiểm sát cấp tỉnh tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ, việc thực hiện quyền, trách nhiệm công tố trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự, kỹ năng kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự, hành chính (*thực hiện trong cả năm 2017*).

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh khóa 5 Đại học Kiểm sát Hà Nội và thực thi hiệu quả các thỏa thuận hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng.

18. Công tác tài chính, hậu cần

Cục kế hoạch, tài chính (Cục 3): tham mưu, phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng định mức phân bổ dự toán ngân sách cho Ngành; triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư trung hạn của ngành Kiểm sát; tham gia xây dựng dự toán ngân sách để trình Quốc hội xem xét, quyết định.

Phối hợp với Cục thống kê tội phạm và công nghệ thông tin, Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đầu tư phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Ngành.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra bảo đảm quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp, được hỗ trợ, bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách, tài sản; sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật. Phối hợp xây dựng đề án tăng cường cơ sở vật chất, chế độ, chính sách và điều kiện bảo đảm; tăng cường nguồn lực cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, một số Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ mới.

Tiếp tục mua sắm tài sản theo các đề án “Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016-2020”, bảo đảm xe ô tô phục vụ công tác của Ngành; hoàn thiện đề tài: “Những điều kiện bảo đảm cho hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát quân sự Trung ương căn cứ Kế hoạch này xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị và hướng dẫn công tác cho Viện kiểm sát cấp dưới; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch của đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, hội nghị, hội thảo và xây dựng các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định tại các kế hoạch kiểm tra, kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngoài quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ trên, các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao có thể tham mưu cho lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao những nhiệm vụ khác để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao có nhiệm vụ tham mưu cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao việc triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Viện trưởng VKSND tối cao;
- Phó Viện trưởng VKSND tối cao;
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh;
- Lưu: VP (VT-PTMTH).

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Hải Phong

**SAO Y BẢN CHÍNH
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 02/SY

Bình Phước, ngày 19 tháng 01 năm 2017

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo Viện;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Viện KSND các huyện, thị;
- Đăng Web: vksbinhphuoc.gov.vn
- Lưu V.Thư (27b)

